

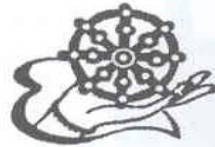
Phật Học Vấn Đáp

Đài lời bạc bạch

Kính bạch chư Tôn Đức,
Kính thưa quý độc giả, Phật tử,
Kính thưa liệt quý vị,

Trong buổi họp bàn về Đặc San Hương Đạo, khi bàn đến phần nội dung của tờ báo, có nêu ra mục "Phật học vấn đáp". Mục này quý vị đề nghị giao cho Ban Hoàng Pháp (BHP) GHPGVNTN Victoria phụ trách. Nhận thấy, phần đề nghị này rất hữu ích và rất thích hợp trong vai trò hoàng pháp, nên BHP hứa nhận. Tuy nhiên, Phật Pháp nghĩa lý rất sâu rộng vô lượng vô biên, so với khả năng hiểu biết nông cạn của chúng tôi, thì thật chẳng khác nào như ếch ngồi đáy giếng. Vì thế, nên trong mục Phật Học Vấn Đáp này, đa phần là chúng tôi chỉ y cứ vào các Kinh Luật Luận của chư Phật Tổ chỉ dạy, cũng như lược lặt những điều giảng giải của các bậc Tôn Đức hay của các hàng học giả trí thức để hầu giải đáp những thắc mắc của quý độc giả Phật tử. Trong khuôn khổ trang báo có hạn, tất nhiên, chúng tôi không thể nào giải đáp một cách trọn vẹn đầy đủ hết ý nghĩa được. Kính mong chư Tôn liệt vị thứ lỗi và chỉ giáo bổ túc cho những điều sai sót. Ban Hoàng Pháp Xin chân thành ghi nhận và hết lòng tri ân, đa tạ.

Ban Hoàng Pháp.



Hỏi: Nghi thức thọ trai quả đường, khi tụng bài cúng dường, tại sao bàn tay trái phải co 2 ngón lại và dựng đứng 3 ngón lên, rồi để chén cơm lên trên đó. Còn bàn tay mặt thì bắt ấn, rồi đưa lên ngang trán. Điều này có nghĩa gì ?

Đáp: Nghi thức thọ trai quả đường là một trong nhiều nghi thức của Phật giáo. Mỗi tôn giáo đều có những lễ nghi hành trì đặc biệt của Tôn giáo đó. Phật giáo cũng thế. Đây là nghi thức mà chỉ có trong các chùa thuộc hệ phái Bắc Tông (Đại Thừa); còn Phật giáo Nam Tông (Tiểu Thừa) thì không có thực hành nghi thức giống như thế này. Vì lẽ, Phật giáo Bắc Tông chịu ảnh hưởng sâu đậm Phật giáo Trung Hoa. Mà Phật Giáo Trung Hoa rất chú trọng đến phần lễ nghi hình thức. Đây cũng là một sắc thái văn hóa đặc thù của họ. Tuy nhiên, hình thức lễ nghi, theo Phật giáo, chúng chỉ có tác dụng là phương tiện chứ không phải là cứu cánh. Phật giáo chủ trương: Sự, Lý phải viên dung.

Nương sự để hiển lý hay tức lý để hiển sự. Vì vậy, mỗi nghi thức trong thiên môn, đều có một ý nghĩa tiêu biểu đặc thù của nó.

Hình ảnh ba ngón tay (ngón cái, trỏ và út) dựng đứng lên giữ một tư thế rất vững vàng, giống như hình ảnh ba trái núi đứng sừng sững, đó là biểu trưng cho Tam Vô Lậu Học. Tam Vô Lậu Học là ba môn học rất quan trọng trong Phật giáo. Ba môn học đó là gì? Tức là Giới học, Định học và Huệ học. Có thể nói, toàn bộ hệ thống giáo điển của Phật giáo đều xây dựng trên ba môn học này. Chúng tóm tắt tất cả và hỗ tương với nhau rất là chặt chẽ. Nếu thiếu một trong ba, thì nền giáo lý Phật giáo sẽ bị sụp đổ ngay. Giống như ba ngón tay đưa lên, nếu thiếu một ngón, thì ta không thể nào giữ vững chén cơm được. Vì thế nên kinh nói: "Nhơn Giới sanh Định và Nhơn Định mới phát Huệ." Người tu hành muốn chóng thành quả vị Phật, thì không thể xao lãng ba môn học này. Tuy

nhiên, trong ba môn học này, thì Huệ học đóng vai trò quan trọng hơn. Dù hành giả tu môn nào, nếu thiếu trí huệ thẩm sát chỉ đạo thì không thể nào thành tựu kết quả tốt đẹp được.

Còn tay mặt bắt ấn, đó là ấn Cam Lô. Cam là ngọt. Lô là sương móc. Cam lô là những hạt sương ngọt dịu tươi mát. Cam lô là tượng trưng cho từ bi. Trong đạo Phật trí huệ và từ bi luôn luôn đi đôi với nhau. Chúng hỗ trợ nhau không thể tách rời ra được. Nếu chỉ có trí huệ mà không có từ bi, thì đó là loại trí huệ khô, không làm lợi ích cho chúng sanh, Ngược lại, chỉ có từ bi mà thiếu trí tuệ kèm theo, thì đó là thứ từ bi mù quáng. Thí dụ: Một người đam mê cờ bạc thua hết tiền, đến xin tiền bạn để họ tiếp tục chơi nữa. Khi đó, nếu bạn vì thương mà cho tiền họ, thì chẳng khác nào bạn tiếp tay cho họ lún sâu vào con đường nghiện ngập tội lỗi. Như thế, thì bạn có từ bi mà thiếu trí huệ quan sát tường tận, nhà Phật gọi đó là thứ từ bi mù quáng. Thế nên Phật dạy người phật tử luôn luôn trang bị cho mình đầy đủ cả Bi lẫn Trí. Mà trí huệ là cái dẫn đầu để hướng dẫn lòng từ bi của chúng ta đặt đúng nơi đúng chỗ. Như thế, mới ích lợi cho mình và cho tất cả chúng sanh. Do đó, mà hai tay bắt ấn phải để ngang nhau không cao không thấp, đó là tiêu biểu cho Bi và Trí phải luôn song hành đi đôi với nhau vậy.

Tại sao phải đưa lên ngang trán? Thật ra là đưa lên ngang chân mày. Đưa ngang chân mày là tiêu biểu cho lòng tôn kính. Bởi vì ngày xưa, theo tập tục của người Trung Hoa, mỗi khi người dưới dâng thực phẩm hay đồ vật cho người trên, thì phải đưa lên ngang chân mày, để biểu lộ lòng kính trọng rất mực. Trong Kiều có câu:

Hiên sau treo sẵn cầm trăng

Vội vàng Sinh đã tay nâng ngang mày.

Hai câu này diễn tả lúc Kiều sang nhà trọ của Kim Trọng và được Kim Trọng ra phía sau hiên lấy cây đèn nguyệt cầm rồi hai tay trân trọng đưa lên ngang mày để dâng cây đèn cho Kiều. Đó là tỏ ý kính trọng Kiều vậy. Sở dĩ như thế, là vì Kim Trọng muốn noi theo tích xưa: Nàng Mạnh Quang là người vợ hiền, mỗi khi dâng cơm lên cho chồng là Lương Hồng ăn, nàng thường nâng mâm cơm cao ngang lông mày. Trong truyện Quan Âm Thị Kính cũng có câu:

Ấn kia nâng ở ngang mày,

Sạch trong một tiết, thảo ngay một bề.

Như vậy, đưa lên ngang mày để tỏ lòng kính trọng dâng cơm lên cúng dường Tam Bảo vậy.



Hỏi: Theo thiên sử, thì Tổ Tỳ Ni Đa Lưu Chi là vị Tổ đầu tiên từ Trung Hoa mang thiên tông đến Việt Nam. Như vậy, lẽ ra chúng ta phải thờ Ngài là vị sơ tổ thiên tông Việt Nam mới đúng. Tại sao lại phải thờ Tổ Bồ Đề Đạt Ma?

Đáp: Thiên rất có nhiều phái. Đại loại có năm hệ phái chính sau đây:

Tỳ Ni Đa Lưu Chi, Vô Ngôn Thông, Thảo Đường, Tào Động, Lâm Tế. Tất cả năm hệ phái này, đều bắt nguồn từ Tổ Bồ Đề Đạt Ma. Vì Tổ Bồ Đề Đạt Ma là sơ tổ Trung Hoa. Sau đó, truyền cho tổ Huệ Khả, rồi đến tổ Tăng Xán, Đạo Tín, Hoảng Nhẫn và sau cùng là tổ Huệ Năng. Từ tổ Huệ Năng truyền xuống cho các đệ tử. Từ đó về sau mới có chia các tông phái thiên. Như vậy, chỉ thờ sơ tổ Bồ Đề Đạt Ma là đã trùm khắp hết các Thiên Phái khác. Còn nếu chúng ta chỉ thờ tổ Tỳ Ni Đa Lưu Chi không thôi, thì làm sao trùm hết các Thiên phái khác được. Vì tổ Tỳ Ni Đa Lưu Chi cũng chỉ là một thiên phái như các thiên phái kia. Nếu thờ như thế, thì có tánh cách thiên lệch và không thể đại diện cho các Thiên Phái hết được. Do đó, mà người ta chỉ thờ tổ Bồ Đề Đạt Ma là bao trùm khắp cả. Và như thế, thì không ai có thể chống đối được.



Hỏi: Tôi là người mới bước chân vào đạo, muốn tìm hiểu học hỏi Phật Pháp. Nhưng không biết phải học hỏi Kinh sách nào trước, cho nó có thứ lớp dễ hiểu hợp với trình độ sơ cơ của tôi ?

Đáp: Thưa bạn, qua câu hỏi của bạn chúng tôi biết bạn là người đang có nhiệt tâm muốn tha thiết nghiên tâm giáo điển của Phật giáo. Đây là điều thật đáng kính và đáng khích lệ. Về kinh sách của Phật giáo thì có rất nhiều loại. Vì Phật giáo có cả một Đại Tạng Kinh bằng chữ Hán. Hiện nay người ta mới dịch chuyển sang Việt ngữ chỉ khoảng độ một phần thôi. Kể ra, cũng chưa thấm vào đâu. Nếu như bạn muốn nghiên cứu học hỏi

cho có hệ thống từ thấp lên cao, thì từ trước tới nay, theo chỗ chúng tôi được biết, chưa có bộ sách nào biên soạn hay hơn bộ Phật Học Phổ Thông. Bộ sách này do Cố Hòa Thượng Thiện Hoa biên soạn. Toàn sách gồm có 12 quyển, gọi là 12 nấc thang giáo lý. Sách được trình bày qua Ngũ Thừa Phật Giáo. Mỗi Thừa được soạn giả trình bày qua từng bài học biên soạn rất công phu, trình bày rất sáng sủa. Có thể nói, đây là một loại sách giáo khoa, dễ học, dễ hiểu, giúp cho người học đỡ tốn thời gian phải tìm tòi lục lọi các kinh điển khác. Thiết nghĩ, mỗi Phật tử chúng ta, nên có bộ sách này được xem như là sách gối đầu giường. Tuy sách để là Phật Học Phổ Thông, nhưng không kém phần quan trọng. Về Nhơn Thừa và Thiên Thừa, bạn có thể đọc dễ hiểu. Nhưng từ Thanh Văn Thừa trở đi đến Bồ Tát Thừa, gồm có các bộ kinh luận cũng không phải là dễ nhận dễ hiểu, nếu không có thầy trực tiếp giảng dạy. Do đó, tôi thành thật khuyên bạn, tốt hơn hết là bạn nên đến chùa học hỏi với quý thầy, những vị đã có trình độ Phật học căn bản vững chắc. Hoặc giả bạn có thể trực tiếp ghi danh tham dự những khoá học giáo lý do các chùa khai giảng, để từ đó bạn có một số vốn liếng căn bản Phật học, rồi tìm đọc các bộ kinh luận khác, thì sẽ dễ tiến hơn. Đó là lời khuyên thành thật của chúng tôi. Mong bạn hoan hỉ. Kính chúc bạn vững tiến trên con đường tu học Phật Pháp.



Hỏi: Trong khi trao đổi với một người bạn về giới thứ nhất không sát sanh. Tôi cho rằng mạng sống giữa con người và con vật dù nhỏ nhít như con trùng hay con châu chấu, cũng đều có mạng sống như nhau, cần phải được bảo vệ và tôn trọng. Nếu giết hại chúng thì cũng phạm tội sát sanh như giết con người. Hay ngược lại, nếu cứu mạng sống chúng thì cũng như cứu mạng sống con người, bởi vì mỗi loài đều có tánh giác bình đẳng như nhau. Bạn tôi không đồng ý và cho rằng mạng sống con người quan trọng hơn, nên cần phải được tôn trọng

và bảo vệ hơn loài vật. Như thế, thì không biết lý lẽ giữa tôi và bạn tôi ai đúng ai sai?

Đáp: Nếu bảo xác quyết đúng hay sai, thì theo tôi, cả hai đều đúng, nhưng đúng chỉ ở một phương diện mà thôi. Lý do tại sao? Bởi vì theo bạn, thì bạn đúng trên lập trường Từ Bi và Lý Tánh để quyết định. Ngược lại, ông bạn của bạn thì đúng trên lập trường giá trị của mạng sống mà so sánh quyết định. Vấn đề này, chúng tôi xin được góp ý như sau:

Về phương diện Từ Bi, thì điều bạn nêu ra rất là hữu lý. Bởi Phật dạy, người Phật tử phải luôn luôn nuôi dưỡng lòng từ bi với muôn loài. Vì mọi sinh vật đều có mạng sống và chúng muốn được tự do sinh tồn. Theo lẽ công bằng, hễ mình biết quý trọng thân mạng mình, thì kẻ khác hay loài khác cũng đều biết quý trọng thân mạng của chúng. Do đó, người có lòng thương, thì không nỡ ra tay sát hại từ loài người cho đến loài vật. Tiến thêm một bước nữa, Phật dạy tất cả chúng sanh đều có Phật tánh. (Như thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh, Kinh Niết Bàn) Trên thân tướng của mỗi loài, tuy hình hài có khác nhau, mà tánh giác nào có khác nhau. Thế là vì tôn trọng tánh giác bình đẳng, mà không nên tàn sát sanh mạng, dù sanh mạng đó nhỏ nhít như con trùng hay con châu chấu mà bạn đã nêu ra. Như vậy, điều mà bạn nêu ra phù hợp với lời Phật dạy và cũng rất phù hợp với lòng nhân của con người. Tôi dám quả quyết là bạn đúng. Tuy nhiên, nếu đứng về phương diện giá trị mạng sống, cân phân nặng nhẹ, giữa mạng sống con người và mạng sống con vật, thì sự quả quyết của người bạn của bạn là đúng. Bởi lẽ, chúng ta cần phải minh định rõ ràng về phạm vi của giới sát này. Trên nguyên tắc chủ yếu chính là Phật cấm người Phật tử không được sát nhơn. Bởi giá trị mạng sống của con người, xét về hai mặt: Sinh lý và tâm lý có nhiều yếu tố thù thắng mà các loài động vật khác không thể sánh kịp. Do đó, mà người ta gọi loài người là thượng đẳng, còn loài vật là hạ đẳng. Thử chúng ta xét qua một vài đức tánh căn bản:

- Về trí năng, con người có một trí năng rất tinh khôn và có khả năng phát minh sáng tạo những kỹ thuật, những vật dụng máy móc tinh xảo, bằng

chúng như các nhà khoa học, Bác học hiện tại. Đồng thời, con người có khả năng biện biệt phải trái, thiện ác và biết tu tạo phước đức, làm sai trái, biết phục thiện, cải hối và có tâm hướng thượng thăng tiến đến quả vị cao tốt giải thoát, như chư Phật, chư Bồ Tát chẳng hạn. Ngoài ra, con người còn có khả năng tư duy và một trí nhớ rất siêu đẳng. Tóm lại, những yếu tố khả năng trí thức này, các loài động vật khác làm gì có được.

- Về phước báo, loài người có thân tướng thắng diệu, đẹp đẽ hơn loài vật. Về cách sống loài người có văn minh, văn hoá cao hơn loài vật nhiều. Về thọ dụng thụ hưởng, loài người thọ dụng thụ hưởng những thứ vật chất sang trọng, cao lương mỹ vị v.v...

- Về giá trị mạng sống, không cần phải biện minh dài dòng, ai cũng biết giá trị mạng sống con người hơn gấp trăm ngàn lần các loài động vật khác. Điều này chúng ta thử xét nghiệm vào đời sống thực tế qua một vài trường hợp thí dụ điển hình, chúng ta sẽ thấy rõ. Thí dụ: Trong nhà bạn, một hôm, con của bạn bị đau sắp chết, có thầy thuốc nói bệnh này muốn trị hết, cần phải có một loại thuốc quý giá, trị giá khoảng 20 ngàn Úc kim, mới có thể trị được. Nghe thế, vì muốn cứu sống sanh mạng con bạn, chắc hẳn là bạn sẽ sẵn sàng, dù phải vay nợ để có được số tiền đó trị liệu, miễn sao con bạn lành mạnh, thì bất cứ giá nào bạn cũng không từ nan. Đồng thời, trong khi đó nhà bạn cũng có con chó bệnh sắp chết và thầy thuốc cũng nói y như vậy, thử hỏi bạn có chạy kiếm đủ số tiền đó để chữa trị cho con chó hay không? Hay là bạn



chỉ cho uống thuốc qua loa rồi cũng tùy theo nghiệp của nó mà phải chịu. Như vậy, so hai sanh mạng, dĩ nhiên, sanh mạng con người được quý trọng gấp trăm ngàn lần con vật.

- Một thí dụ khác, như có một bọn khủng bố xâm nhập vào nước Úc, chúng lùng bắt hết những con ruồi, muỗi, rồi đem giết sạch hết. Thử hỏi Chánh Phủ Úc và nhơn dân Úc sẽ đối xử với bọn khủng bố đó như thế nào? Họ cảm ơn hay là đốc hết toàn lực binh hùng tướng mạnh đem quân đi đánh trả thù bọn khủng bố như hiện nay người Mỹ đã làm. Sở dĩ Mỹ trả thù, vì bọn khủng bố giết nhiều sanh mạng người. Chớ nếu như bọn chúng giết hàng vạn hàng triệu con ruồi con muỗi, thì chẳng những người Mỹ không tỏ ra chút hờn giận mà còn cảm ơn họ riu rít nữa. Bạn thấy sao? Mạng sống nào quý hơn?

Nếu như bạn cho rằng giết một con châu chấu, thì cũng phạm tội nặng như giết một con người. Điều này e không đúng. Bởi vì, như trên đã nói, mạng sống con người có giá trị lớn hơn muôn lần con vật, vậy thì không thể cho rằng phạm trọng tội như nhau. Theo tôi, thì giết người là trọng tội, giết vật là tội nhẹ. Đối với luật pháp thế gian cũng thế. Luật pháp chú trọng đến sự bảo vệ con người hơn là con vật. Dù rằng con vật cũng được bảo vệ, nhưng không bằng con người.

Tóm lại, qua những ý kiến lập luận của hai người thì, theo tôi, mỗi người đều đứng ở một phương diện, như trên đã trình bày. Tuy nhiên, nếu kết hợp bổ sung hai ý kiến trên lại, thì thiết nghĩ mới đầy đủ ý nghĩa của giới bất sát sanh này.

Giao thừa

Nửa đêm chuông trống vang rền
Về tôi thấp lại ngọn đèn lưu ly
Nghe trong vô lượng huyền vi
Đất trời nhà nhạc nguồn thì thâm trầm
Dòng đời khép lại một năm
Mở trang Kinh mới, sáng tâm Giao thừa
Lý Thừa Nghiệp